

Số/ No: 09122503/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
(TEST REPORT)

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC & MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP**
Địa chỉ/ Address : **01 Tôn Đức Thắng, Phường Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp**
Loại mẫu/ Type of sample : **Nước sạch**
Tên mẫu/ Name of sample : **Vật tư nông nghiệp Hai Thuốc Rê, đường Lý Thường Kiệt, ấp 5A, xã Trường Xuân, tỉnh Đồng Tháp**
Mã số mẫu/ Code of sample : **091225-050**
Mô tả mẫu/ Sample description : **Mẫu trong, đựng trong can nhựa 5.0L và chai thủy tinh nắp xanh 0.5L**
Số lượng/ Quantity : **01 mẫu**
Ngày lấy mẫu/ Date of sampling : **09/12/2025**
Ngày trả kết quả/ Date of result : **17/12/2025**

TT (No.)	Chỉ tiêu (Characteristic)	Đơn vị (Unit)	Phương pháp thử (Test method)	Kết quả (Result)	QCDP 01: 2023/ĐT
				091225-050	
1.	(a) Coliforms	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	<1(*)	<3
2.	(a) E.coli	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	<1(*)	<1
3.	(a) Clo dư tự do/ free chlorine	mg/L	SMEWW 4500-Cl ⁻ .B:2023	0,55	0,2 – 1,0
4.	(a) Độ đục/Turbidity	NTU	SMEWW 2130:2023	0,19	2
5.	(a) Màu sắc/Color	TCU	TCVN 6185:2015	KPH (LOD = 3)	15
6.	(a) Mùi, vị/Odor, flavor	—	HDPT.N-03:2023 (Ref SMEWW 2150:2023) (Ref SMEWW 2160:2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
7.	(a) pH	—	TCVN 6492:2011	7,20	6,0 – 8,5

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu phân tích nằm trong giới hạn cho phép theo QCDP 01:2023/ĐT. The water sample had parameters which met requirements of QCDP 01:2023/ĐT.

Ghi chú/Notes:

- (*) Kết quả được biểu thị "<1 CFU" được xem là "không phát hiện vi sinh vật mục tiêu" trên thể tích mẫu kiểm tra./Results expressed as "<1 CFU" are considered as "no target microorganisms detected" on the test sample volume.
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm/ Test results are valid for the analysis sample only.
- Mẫu được lưu 7 ngày, kể từ ngày trả kết quả, ngoại trừ chỉ tiêu vi sinh/ Sample is stored 7 days after reased the test results, except for microbiological criteria.
- KPH: Không phát hiện/ Not detected; LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Limit of detection; LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp/Limit of quantitation.
- (a): Phương pháp đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia (BOA) – Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 599)/ Method is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation – Viet Nam (Vilas 599).

Trưởng phòng dịch vụ phân tích
(Head of analytical services)


Nguyễn Đoàn Bình

KT. Tổng Giám đốc/ PP.Director
Phó Tổng Giám đốc/ Vice Director


Phan Duy Hưng